

Ngày 31/03/2025	31,500 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-1.6%	-5.1%	-10.3%

2024	
ROE	16.1%
	+/- YoY ▼ 10.6%

Q1/25	
DT thuần	364
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 34.0 ▼ 8.4%
	YoY ▲ 3.00 ▲ 0.9%

2024	
DT thuần	1,555
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 566 ▼ 26.7%

Q1/25	
LN gộp	69.5
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 21.3 ▼ 23.5%
	YoY ▼ 3.40 ▼ 4.7%

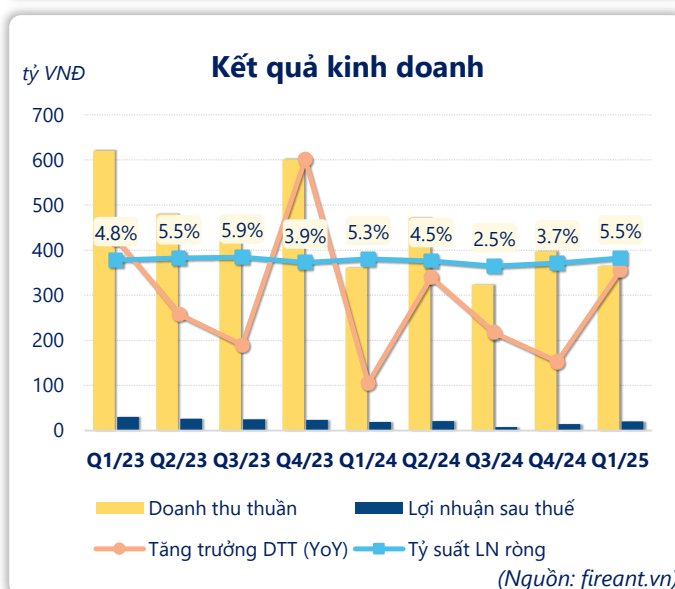
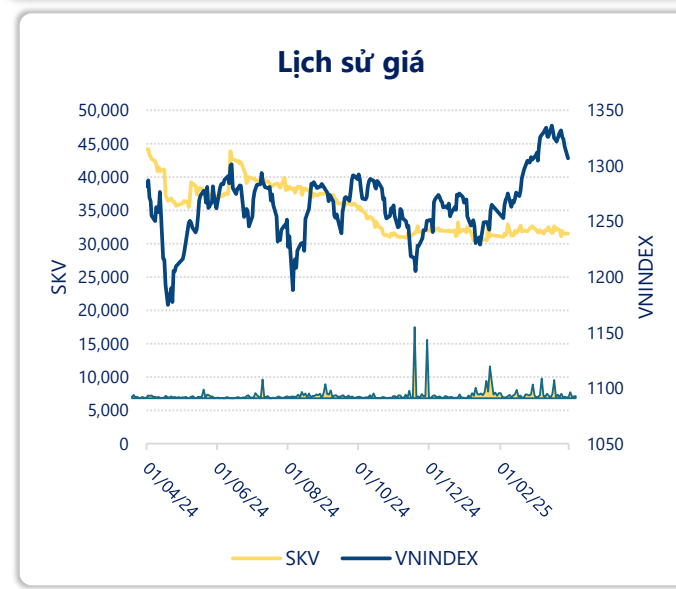
2024	
LN gộp	327
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 67.0 ▼ 17.1%

Q1/25	
LN thuần	25.4
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 7.40 ▲ 40.9%
	YoY ▲ 1.80 ▲ 7.5%

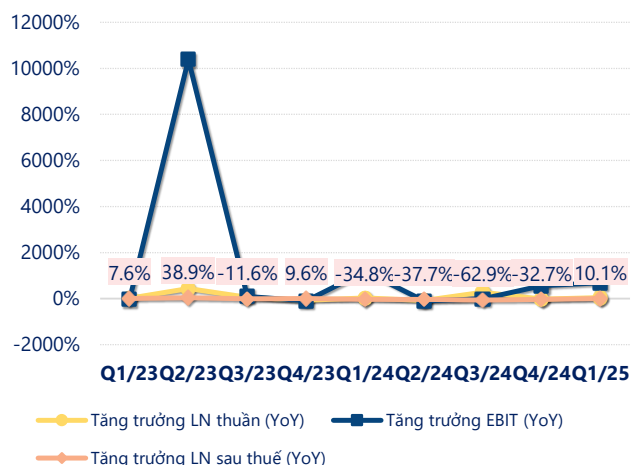
2024	
LN thuần	76.5
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 54.5 ▼ 41.5%

Q1/25	
LN sau thuế	20.2
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 5.60 ▲ 38.4%
	YoY ▲ 1.20 ▲ 6.4%

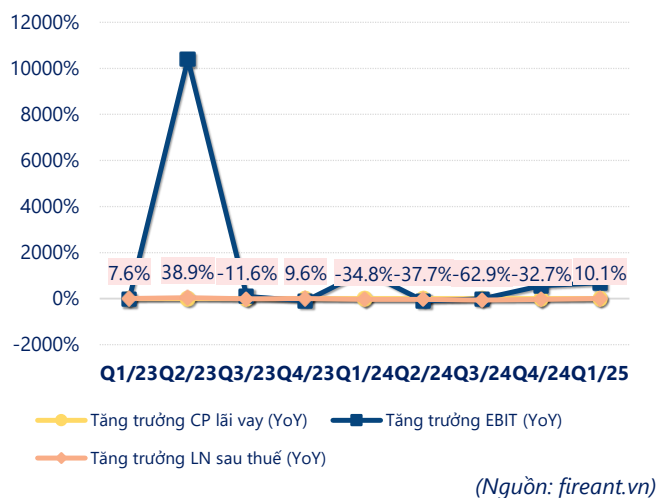
2024	
LN sau thuế	62.4
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 40.6 ▼ 39.7%



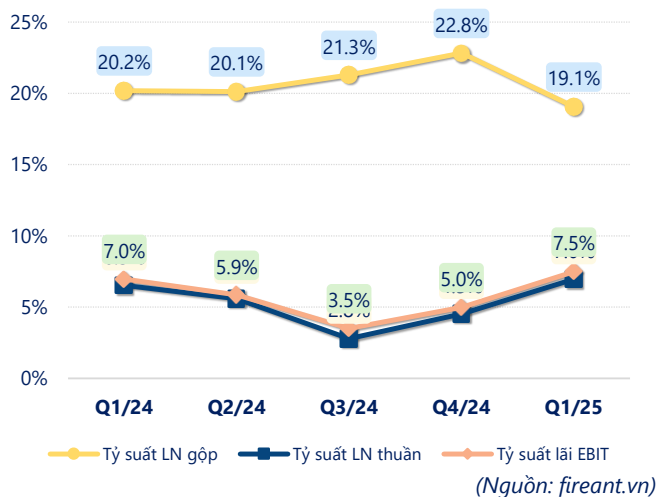
Tăng trưởng lợi nhuận



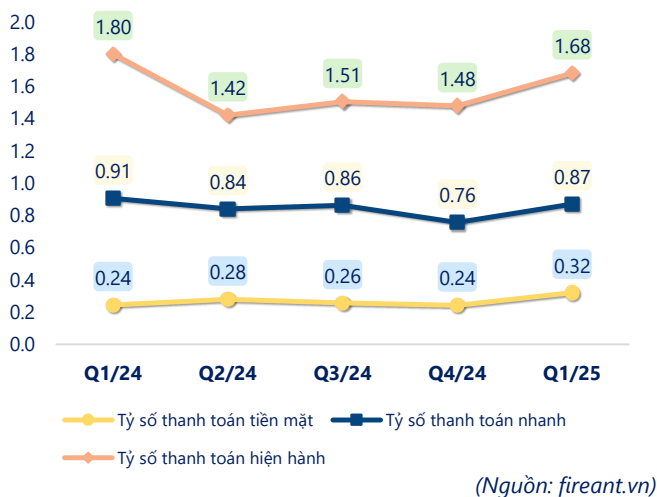
Tăng trưởng chi phí



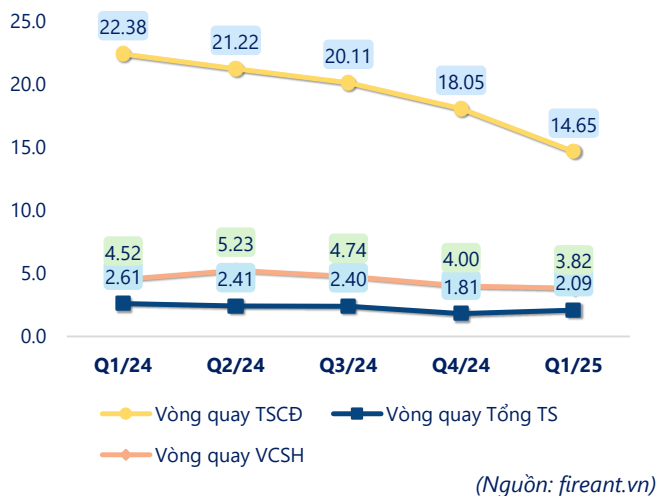
Tỷ suất lợi nhuận



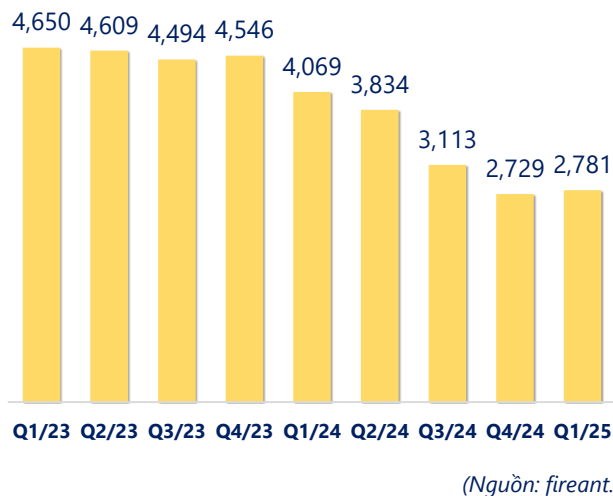
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	364	361	0.9%	1,555	2,121	-26.7%
Giá vốn hàng bán	295	288	2.4%	1,228	1,727	-28.9%
Lợi nhuận gộp	69.5	72.9	-4.7%	327	394	-17.1%
Doanh thu HĐTC	0.44	0.30	47.1%	2.56	4.46	-42.6%
Chi phí TC	1.92	2.15	-10.8%	6.23	6.56	-5.0%
Chi phí lãi vay	1.82	1.42	28.3%	5.02	5.39	-6.8%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	27.0	30.0	-9.9%	176	183	-4.1%
Chi phí QLDN	15.6	17.5	-10.9%	70.8	78.2	-9.4%
LN thuần từ HĐKD	25.4	23.6	7.5%	76.5	131	-41.5%
Lợi nhuận khác	0.08	0.18	-54.6%	2.03	0.17	1068%
LN trước thuế	25.4	23.8	6.9%	78.5	131	-40.0%
Lợi nhuận sau thuế	20.2	19.0	6.4%	62.4	103	-39.7%
LNST của CĐ cty mẹ	20.2	19.0	6.4%	62.4	103	-39.7%

(Nguồn: fireant.vn)

